



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP  
**BAN PHÁP CHẾ**

Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

# BẢN TIN PHÁP CHẾ

## THÁNG 10 NĂM 2021



Biên soạn : Nguyễn Thị Thu Nga  
Kiểm duyệt : Võ Thị Tú Oanh, Phạm Thị Quỳnh An  
Email : nguyenthithunga@pvpower.vn  
Điện thoại : 024 2221 0288 (máy lẻ: 1672)

Mục lục	Trang
<b>I. Quy định mới</b>	4
<ul style="list-style-type: none"><li>Quy định mới ban hành trong tháng 10 năm 2021</li></ul>	
<b>II. Điểm tin văn bản pháp luật</b>	5
<ul style="list-style-type: none"><li>Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19</li><li>Nghị quyết 121/NQ-CP của Chính phủ về việc hoàn thiện các dự án Luật và dự thảo Nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội</li><li>Nghị quyết 126/NQ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19</li><li>Quyết định 1658/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050</li><li>Quyết định 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp</li><li>Quyết định 29/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt</li><li>Quyết định 32/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hạn mức trả tiền bảo hiểm</li><li>Thông tư 78/2021/TT-BTC hướng dẫn Luật Quản lý thuế 2019 về hóa đơn, chứng từ</li><li>Thông tư 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế</li><li>Thông tư 85/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về thu, nộp khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp</li><li>Thông tư 90/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách</li><li>Thông tư 91/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản và Thông tư 56/2018/TT-BTC ngày 25/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định</li><li>Thông tư 06/2021/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các chi phí về đăng ký, đăng tải thông tin, lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo Đấu thầu</li><li>Thông tư 17/2021/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước</li><li>Quyết định 1968/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và</li></ul>	

cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế

- Quyết định 1450/QĐ-TCT của Tổng cục Thuế về việc ban hành Quy định về thành phần chứa dữ liệu nghiệp vụ hóa đơn điện tử và phương thức truyền nhận với cơ quan thuế
- Quyết định 4324/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ: lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp, đầu tư tại Việt Nam, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam; lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý Nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội



## QUY ĐỊNH MỚI

1. Điện lực – Dầu khí	2. Đầu tư – Xây dựng
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 91/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản và Thông tư 56/2018/TT-BTC ngày 25/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định</li> <li>- Quyết định 1658/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định 29/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt</li> <li>- Thông tư 06/2021/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các chi phí về đăng ký, đăng tải thông tin, lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo Đấu thầu</li> <li>- Thông tư 85/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về thu, nộp khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp</li> </ul>
3. Tài chính	4. Doanh nghiệp
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 78/2021/TT-BTC hướng dẫn Luật Quản lý thuế 2019 về hóa đơn, chứng từ</li> <li>- Thông tư 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế</li> <li>- Quyết định 1968/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế</li> <li>- Quyết định 1450/QĐ-TCT của Tổng cục Thuế về việc ban hành Quy định về thành phần chứa dữ liệu nghiệp vụ hóa đơn điện tử và phương thức truyền nhận với cơ quan thuế</li> <li>- Thông tư 90/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết 17/2021/QH15 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021</li> <li>- Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19</li> <li>- Nghị quyết 126/NQ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19</li> <li>- Quyết định 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp</li> <li>- Quyết định 32/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hạn mức trả tiền bảo hiểm</li> <li>- Thông tư 17/2021/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước</li> </ul>

**ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT****Ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19****Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19**

Ngày 19/10/2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 về việc ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19 ngày 19/10/2021.

Cụ thể, giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2021 đối với trường hợp người nộp thuế theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có doanh thu năm 2021 không quá 200 tỷ đồng và doanh thu năm 2021 giảm so với doanh thu năm 2019. Không áp dụng tiêu chí doanh thu năm 2021 giảm so với doanh thu năm 2019 đối với trường hợp người nộp thuế mới thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách trong kỳ tính thuế năm 2020, năm 2021.

Bên cạnh đó, giảm thuế giá trị gia tăng kể từ ngày 01/11/2021 đến hết ngày 31/12/2021 đối với các hàng hóa, dịch vụ sau đây:

Thứ nhất, dịch vụ vận tải (vận tải đường sắt, đường thủy, hàng không, đường bộ khác); dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; dịch vụ của đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

Thứ hai, sản phẩm và dịch vụ xuất bản; dịch vụ điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; tác phẩm nghệ thuật và dịch vụ sáng tác, nghệ thuật, giải trí; dịch vụ của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; dịch vụ thể thao, vui chơi, giải trí (không bao gồm phần mềm xuất bản và các hàng hóa, dịch vụ sản xuất, kinh doanh theo hình thức trực tuyến).

- Ngày ban hành: 19/10/2021.

- Ngày hiệu lực: 19/10/2021

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-quyet-406-NQ-UBTVQH15-2021-giai-phap-ho-tro-doanh-nghiep-chiu-tac-dong-cua-dich-COVID19-491839.aspx>

**Hoàn thiện các dự án Luật và dự thảo Nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội****Nghị quyết 121/NQ-CP của Chính phủ về việc hoàn thiện các dự án Luật và dự thảo Nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội**

Ngày 05/10/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 121/NQ-CP về việc hoàn thiện các dự án Luật và dự thảo Nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Theo đó, Chính phủ thống nhất phạm vi điều chỉnh của dự án Luật, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật gồm: Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Đầu tư; Luật Đấu thầu; Luật Điện lực; Luật Doanh nghiệp; Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Luật Hải quan; Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự.

Bên cạnh đó, giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo quy định; phối hợp với các cơ quan của Quốc hội nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình Quốc hội. Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ, ký Tờ trình Quốc hội về dự án Luật, trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV. Ngoài ra, Chính phủ thống nhất thông qua dự thảo Nghị quyết giải thích một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhằm tạo cơ sở thực hiện đúng, đầy đủ cam kết của Việt Nam trong Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương về việc xử lý hình sự và áp dụng hình phạt đối với một số hành vi vi phạm liên quan đến bí mật kinh doanh, phù hợp với điều kiện cụ thể và lộ trình cam kết của Việt Nam.

- Ngày ban hành : 05/10/2021

- Ngày hiệu lực: 05/10/2021.



Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-121-NQ-CP-2021-hoan-thien-cac-du-an-Luat-va-du-thao-Nghi-quyet-trinh-Quoc-hoi-490244.aspx>

## **Một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19**

**Nghị quyết 126/NQ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19**

Ngày 08/10/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết 126/NQ-CP về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Theo đó, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế; hộ kinh doanh sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên do yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 hoặc do có địa điểm kinh doanh trên địa bàn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021 được ngân sách Nhà nước hỗ trợ 3.000.000 đồng/hộ.

Ngoài ra, bỏ điều kiện người sử dụng lao động không có nợ xấu tại tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại thời điểm đề nghị vay vốn đối với người sử dụng lao động vay trả lương ngừng việc.

Đồng thời, chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất được sửa đổi như sau: người sử dụng lao động đã đóng đủ bảo hiểm xã hội hoặc đang tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất đến hết tháng 01/2021 bị ảnh hưởng bởi COVID-19 dẫn đến phải giảm từ 10% (thay vì 15% như quy định cũ) lao động tham gia bảo hiểm xã hội trở lên so với thời điểm tháng 01/2021 thì người lao động và người sử dụng lao động được tạm dừng đóng

vào quỹ hưu trí và tử tuất 06 tháng kể từ thời điểm nộp hồ sơ đề nghị.

- Ngày ban hành : 08/10/2021

- Ngày hiệu lực : 08/10/2021.

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Nghi-quyet-126-NQ-CP-2021-sua-doi-Nghi-quyet-68-NQ-CP-ve-ho-tro-nguoi-lao-dong-do-COVID19-491135.aspx>

## **Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050**

**Quyết định 1658/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050**

Ngày 01/10/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 1658/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050.

Theo đó, Chiến lược đặt mục tiêu đến năm 2050, cường độ phát thải khí nhà kính trên GDP giảm ít nhất 30% so với năm 2014. Đồng thời, tiêu hao năng lượng sơ cấp trên GDP bình quân mỗi giai đoạn (10 năm) giảm 1,0%/năm; tỷ trọng năng lượng tái tạo trên tổng cung cấp năng lượng sơ cấp đạt 25 – 30%; phần đầu kinh tế số đạt 50% GDP; tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 42-43%; ít nhất 60% tổng diện tích cây trồng cạn có tưới được áp dụng phương pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Để đạt được những mục tiêu trên, Chính phủ giao nhiệm vụ cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng trình Thủ tướng ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 trong vòng 06 tháng sau khi Chiến lược được phê duyệt. Bộ Tài chính cần hoàn thiện công cụ chính sách tài chính ưu đãi, các chương trình giải pháp thúc đẩy thị trường vốn, bảo hiểm xanh; sử dụng các công cụ thuế phí để điều chỉnh hành vi tiêu dùng không hợp lý, có hại cho sức khỏe, văn hóa và môi trường...

Bên cạnh đó, các bộ, ngành theo nhiệm vụ được phân công xây dựng giải pháp cụ thể nhằm thực hiện Chiến lược, trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp sau: Hoàn thiện khung cơ chế, chính sách, pháp luật theo

hướng phối hợp liên vùng, liên ngành và tích hợp các mục tiêu, giải pháp tăng trưởng xanh để thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tối ưu hóa nguồn lực, đặc biệt trong xây dựng hạ tầng đa mục tiêu.

- Ngày ban hành: 01/10/2021.
- Ngày hiệu lực: 01/10/2021.

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyet-dinh-1658-QD-TTg-2021-phe-duyet-Chien-luoc-quoc-gia-ve-tang-truong-xanh-489788.aspx>

## **Chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp**

**Quyết định 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp**

Ngày 01/10/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 28/2021/QĐ-TTg quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

Cụ thể, căn cứ thời gian đã đóng bảo hiểm thất nghiệp của người lao động tại thời điểm ngày 30/9/2021 nhưng chưa được tính hưởng trợ cấp thất nghiệp, mức hỗ trợ một lần bằng tiền đối với người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 như sau: hỗ trợ 1.800.000 đồng/người đối với thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp dưới 12 tháng; Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng đến dưới 60 tháng: Hỗ trợ 2.100.000 đồng/người; Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 60 tháng đến dưới 84 tháng: Hỗ trợ 2.400.000 đồng/người; Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 84 tháng đến dưới 108 tháng: Hỗ trợ 2.650.000 đồng/người; Thời gian đóng từ đủ 108 tháng đến dưới 132 tháng là 2.900.000 đồng/người; đóng từ đủ 132 tháng trở lên được hỗ trợ 3.300.000 đồng/người;...

Bên cạnh đó, người sử dụng lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp trước ngày 01/10/2021 (trừ trường hợp cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân; đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định 30/2021/NĐ-CP) được giảm mức đóng từ 1% xuống bằng 0% quỹ tiền lương tháng của những người lao động thuộc đối tượng đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp. Thời gian thực hiện giảm mức đóng trong 12 tháng kể từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022.

- Ngày ban hành : 01/10/2021
- Ngày hiệu lực : 01/10/2021.

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Quyet-dinh-28-2021-QD-TTg-thuc-hien-chinh-sach-ho-tro-nguoi-lao-dong-bi-anh-huong-boi-COVID19-489758.aspx>

## **Quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt**

**Quyết định 29/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt**

Ngày 06/10/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 29/2021/QĐ-TTg quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt.

Việc áp dụng ưu đãi đầu tư đặc biệt được thực hiện theo các nguyên tắc sau: Ưu đãi đầu tư đặc biệt được áp dụng cho dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng; Ưu đãi đầu tư đặc biệt được quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc thỏa thuận bằng văn bản với cơ quan Nhà nước; Trong thời gian hưởng ưu đãi đầu tư đặc biệt, tổ chức kinh tế đáp ứng điều kiện hưởng ưu đãi thực tế ở mức nào thì hưởng ưu đãi ở mức đó cho thời gian ưu đãi còn lại;...

Bên cạnh đó, lao động trực tiếp thực hiện nghiên cứu và phát triển công nghệ cao gồm lao động có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên đáp ứng đồng thời 02 tiêu chí sau: Lao động có trình độ cao đẳng không vượt quá 30%; Đã ký hợp đồng lao động có thời hạn từ 01 năm trở lên hoặc hợp đồng không xác định thời hạn làm việc tại bộ phận nghiên cứu và phát triển hoặc bộ phận có chức năng tương tự của doanh nghiệp.

Ngoài ra, tiêu chí chuyển giao công nghệ được xác định như sau: Được cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định; Thực hiện chuyển giao công nghệ cho dưới 03 doanh nghiệp Việt Nam trong thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc thỏa thuận bằng văn bản với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Ngày ban hành: 06/10/2021.
- Ngày hiệu lực: 06/10/2021.

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Quyết-dinh-29-2021-QĐ-TTg-uu-dai-dau-tu-dac-biet-490496.aspx>

## Hạn mức trả tiền bảo hiểm

### **Quyết định 32/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hạn mức trả tiền bảo hiểm**

Ngày 20/10/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 32/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hạn mức trả tiền bảo hiểm.

Cụ thể, số tiền tối đa tổ chức bảo hiểm tiền gửi trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm theo quy định của Luật Bảo hiểm tiền gửi của một số người tại một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm là 125.000.000 đồng. Đối với các khoản tiền gửi đã phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm nhưng chưa được chi trả trước ngày Quyết định này có hiệu lực, hạn mức trả tiền bảo hiểm thực hiện theo quy định tại Quyết định 21/2017/QĐ-TTg ngày 15/6/2017.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 12/12/2021

- Ngày ban hành: 20/10/2021
- Ngày hiệu lực: 12/12/2021

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Quyết-dinh-32-2021-QĐ-TTg-han-muc-tra-tien-bao-hiem-448826.aspx>

## Hướng dẫn Luật Quản lý thuế 2019 về hóa đơn, chứng từ

### **Thông tư 78/2021/TT-BTC hướng dẫn Luật Quản lý thuế 2019 về hóa đơn, chứng từ**

Ngày 17/9/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 78/2021/TT-BTC về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

Cụ thể, doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai có hoạt động cung cấp hàng hoá, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng theo mô hình kinh doanh được lựa chọn sử dụng hoá đơn điện tử được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử có mã, hóa đơn điện tử không có mã.

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử bao gồm: Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải sử dụng hóa đơn điện tử; Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh; Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khai thuế theo từng lần phát sinh nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.

Bên cạnh đó, tổ chức cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế và không có mã cho người bán và người mua phải đáp ứng các tiêu chí sau: Là tổ chức hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin được thành lập theo pháp luật Việt Nam; Thông tin về dịch vụ hóa đơn điện tử được công khai trên trang thông tin điện tử của tổ chức; Có tối thiểu 5 nhân sự trình độ đại học chuyên ngành về công nghệ thông tin; Có hạ tầng kỹ thuật, thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm đáp ứng yêu cầu;...

- Ngày ban hành : 17/9/2021
- Ngày hiệu lực : 01/7/2022

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Thong-tu-78-2021-TT-BTC-huong-dan-Luat-Quan-ly-thue-Nghi-dinh-123-2020-ND-CP-hoa-don-chung-tu-477966.aspx>



## Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế

**Thông tư 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế**

Ngày 29/09/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 80/2021/TT-BTC hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Theo đó, hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ (sự việc) gồm: văn bản đề nghị theo mẫu; tài liệu xác nhận thời gian, địa điểm xảy ra sự việc của cơ quan có thẩm quyền; văn bản xác định thiệt hại vật chất của cơ quan tài chính/cơ quan giám định độc lập; văn bản về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phải bồi thường thiệt hại (nếu có); các chứng từ liên quan đến bồi thường thiệt hại (nếu có).

Hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp do các trường hợp bất khả kháng khác theo quy định như sau: văn bản đề nghị theo mẫu; văn bản xác định giá trị thiệt hại vật chất của cơ quan tài chính/cơ quan giám định độc lập; tài liệu chứng minh rủi ro không thuộc nguyên nhân, trách nhiệm chủ quan của người nộp thuế mà người đó không có khả năng nguồn tài chính nộp ngân sách nhà nước; chứng từ liên quan đến bồi thường thiệt hại (nếu có).

Số tiền chậm nộp được miễn trong các trường hợp trên là số tiền chậm nộp còn nợ tại thời điểm xảy ra sự việc hoặc tình trạng bất khả kháng khác và không vượt quá giá trị vật chất bị thiệt hại sau khi trừ các khoản được bồi thường, bảo hiểm theo quy định (nếu có).

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/01/2022

- Ngày ban hành: 29/9/2021.
- Ngày hiệu lực: 01/01/2022.

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Thong-tu-80-2021-TT-BTC-huong-dan-Luat-Quan-ly-thue-Nghi-dinh-126-2020-ND-CP-466716.aspx>

## Hướng dẫn một số nội dung về thu, nộp khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

**Thông tư 85/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về thu, nộp khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp**

Ngày 05/10/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 85/2021/TT-BTC về việc hướng dẫn một số nội dung về thu, nộp khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

Lợi nhuận còn lại phải nộp ngân sách Nhà nước của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ là lợi nhuận được xác định theo quy định pháp luật về kế toán sau khi trừ các khoản: bù đắp lỗ năm trước; trích Quỹ phát triển khoa học và công nghệ; thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp; các khoản phân phối, trích lập quỹ theo quy định. Cổ tức, lợi nhuận được chia từ các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được xác định căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính và quyết định chia cổ tức, lợi nhuận của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng thành viên của công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của Nhà nước do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ làm đại diện chủ sở hữu nộp 100% vào ngân sách Trung ương đối với khoản lợi nhuận còn lại và cổ tức, lợi nhuận được chia phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/01/2022.

- Ngày ban hành : 05/10/2021
- Ngày hiệu lực : 01/01/2022

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-85-2021-TT-BTC-loi-nhuan-duoc-chia-cho-phan-von-nha-nuoc-dau-tu-tai-doanh-nghiep-295823.aspx>

## Hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách

### Thông tư 90/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách

Ngày 13/10/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 90/2021/TT-BTC về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách (Quỹ)

Theo đó, Quỹ lập, sử dụng, bảo quản và lưu trữ chứng từ kế toán theo quy định Luật Kế toán năm 2015 và các văn bản có liên quan. Quỹ được chủ động thiết kế, xây dựng hệ thống và biểu mẫu chứng từ kê toán phù hợp với đặc điểm hoạt động và yêu cầu quản lý của Quỹ, nhưng phải đáp ứng các quy định pháp luật và đảm bảo nguyên tắc rõ ràng, minh bạch, kịp thời, dễ kiểm tra, kiểm soát, đối chiếu.

Bên cạnh đó, Quỹ phải khóa sổ kế toán và lập báo cáo tài chính (BCTC) để gửi cơ quan có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan. Việc lập và trình bày BCTC tuân thủ các nguyên tắc: việc lập BCTC phải căn cứ số liệu kế toán sau khi khóa sổ kế toán, BCTC phải được lập đúng nội dung phương pháp theo quy định và được trình bày nhất quán giữa các kỳ kế toán; BCTC phải có chữ ký người lập, kế toán trưởng và người đại diện theo pháp luật của Quỹ.

Ngoài ra, BCTC phải được phản ánh một cách trung thực, khách quan về nội dung và giá trị các chỉ tiêu báo cáo; được lập kịp thời, đúng thời gian quy định, trình bày rõ ràng, dễ hiểu, chính xác thông tin, số liệu kế toán; thông tin, số liệu báo cáo phải được phản ánh liên tục, số liệu của kỳ này phải được kế tiếp số liệu của kỳ trước...

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/01/2022.

- Ngày ban hành : 13/10/2021

- Ngày hiệu lực : 01/01/2022

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Thong-tu-90-2021-TT-BTC-ke-toan-ap-dung-cho-Quy-tai-chinh-Nha-nuoc-ngoai-ngan-sach-491441.aspx>

## Mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

### Thông tư 91/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản và Thông tư 56/2018/TT-BTC ngày 25/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định

Ngày 21/10/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 91/2021/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản và Thông tư 56/2018/TT-BTC ngày 25/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định.

Theo đó, tổ chức thu phí được để lại 70% số tiền phí thu được (thay vì 90% như quy định cũ) để trang trải chi phí cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí và nộp 30% vào ngân sách Nhà nước, trừ trường hợp tổ chức thu phí là cơ quan nhà nước không thuộc diện được khoán chi phí hoạt động từ nguồn thu phí.

Ngoài ra, đối với quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định, trường hợp tổ chức thu phí là cơ quan Nhà nước thuộc diện khoán chi phí hoạt động từ nguồn thu phí thì được trích để lại 65% (giảm 35% so mức với 90% tại quy định cũ) tổng số tiền phí thẩm định thực thu được để chi cho hoạt động thẩm định thu phí và nộp 35% vào ngân sách Nhà nước.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 15/12/2021.

- Ngày ban hành : 21/10/2021

- Ngày hiệu lực : 15/12/2021

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Thong-tu-91-2021-TT-BTC-sua-doi-Thong-tu-191-2016-TT-BTC-phi-tham-dinh-tru-luong-khoang-san-492399.aspx>

## **Giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước**

**Thông tư 17/2021/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước**

Ngày 14/10/2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư 17/2021/TT-BTNMT quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Theo đó, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước là việc kiểm soát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thông qua việc theo dõi số liệu quan trắc của các cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Việc giám sát được thực hiện bằng các hình thức: Giám sát tự động, trực tuyến; Giám sát định kỳ; Giám sát bằng camera.

Cụ thể, hồ chứa có dung tích toàn bộ từ 01 triệu m3 trở lên sẽ thực hiện giám sát tự động, trực tuyến đối với các thông số gồm: mực nước hồ; lưu lượng xả duy trì dòng chảy tối thiểu; lưu lượng xả qua nhà máy; lưu lượng xả qua tràn. Đối với thông số giám sát tự động, trực tuyến, không quá 15 phút 01 lần; đối với thông số giám sát định kỳ, tối thiểu vào các thời điểm 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ, 19 giờ trong mùa lũ; không quá 12 giờ 01 lần và tối thiểu vào các thời điểm 07 giờ và 19 giờ trong mùa cạn...

Bên cạnh đó, hạ tầng mạng giám sát phải bảo đảm an toàn, bảo mật và hoạt động ổn định; đáp ứng yêu cầu kết nối, truyền dữ liệu, cập nhật số liệu từ các thiết bị đo đạc, quan trắc của các công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước vào cơ sở dữ liệu giám sát và đáp ứng các yêu cầu kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống giám sát ở trung ương và hệ thống giám sát ở địa phương.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 30/11/2021.

- Ngày ban hành : 14/10/2021

- Ngày hiệu lực : 30/11/2021.

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-17-2021-TT->

[BTNMT-giam-sat-khai-thac-su-dung-tai-nguyen-nuoc-491173.aspx](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-17-2021-TT-)

## **Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế**

**Quyết định 1968/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế**

Ngày 08/10/2021, Bộ Tài chính ra Quyết định 1968/QĐ-BTC về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế.

Theo đó, Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế thực hiện quản lý Nhà nước về thuế đối với người nộp thuế được xác định là doanh nghiệp lớn, và theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo đối với các khoản thu ngân sách Nhà nước được giao theo quy định.

Cục có các nhiệm vụ, quyền hạn như: quản lý thuế trực tiếp đối với các doanh nghiệp lớn theo phân công của Bộ Tài chính; quản lý thu ngân sách Nhà nước đối với các khoản phí, lệ phí và các khoản thu khác do cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện thu; quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam...

Bên cạnh đó, Cục thuế doanh nghiệp lớn được tổ chức 5 phòng: Phòng Tổng hợp - Nghiệp vụ - Hỗ trợ người nộp thuế; Phòng Kế khai - Kế toán thuế và Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp lớn; Phòng Quản lý thuế số 1; Phòng Quản lý thuế số 2; Phòng Quản lý thuế số 3. Quy chế hoạt động, nhiệm vụ cụ thể của các phòng thuộc Cục do Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định.

- Ngày ban hành: 08/10/2021.

- Ngày hiệu lực: 08/10/2021.

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Quyết-dinh-1968-QĐ-BTC-2021-nguyen-han-va-co-cau-to-chuc-cua-Cục-Thue-doanh-nghiep-lon-491358.aspx>

## Quy định về thành phần chứa dữ liệu nghiệp vụ hóa đơn điện tử và phương thức truyền nhận với cơ quan thuế

**Quyết định 1450/QĐ-TCT của Tổng cục Thuế về việc ban hành Quy định về thành phần chứa dữ liệu nghiệp vụ hóa đơn điện tử và phương thức truyền nhận với cơ quan thuế**

Ngày 07/10/2021, Tổng cục Thuế ra Quyết định 1450/QĐ-TCT về việc ban hành Quy định về thành phần chứa dữ liệu nghiệp vụ hóa đơn điện tử và phương thức truyền nhận với cơ quan thuế.

Theo đó, chữ ký số được sử dụng trong hóa đơn điện tử là chữ ký điện tử an toàn đáp ứng quy định, vùng dữ liệu chữ ký số chứa thông tin thời điểm ký số. Chữ ký số cần đính kèm chứng thư số. Ngoài ra, dữ liệu trong QR code được biểu diễn bằng một trong các định dạng sau: chuỗi ký tự số; chuỗi ký tự chữ số đặc biệt; chuỗi ký tự. Dữ liệu trong QR được cấu tạo như sau: mỗi đối tượng dữ liệu được tạo thành bởi ba đường riêng biệt, bao gồm: trường định danh đối tượng dữ liệu tham chiếu; trường độ dài chỉ rõ số lượng ký tự trong trường giá trị; trường giá trị;...

Quyết định này thay thế Quyết định số 635/QĐ-TCT ngày 11/5/2020 của Tổng cục Thuế về thành phần chứa dữ liệu hóa đơn điện tử và phương thức truyền nhận với cơ quan thuế.

- Ngày ban hành: 07/10/2021.
- Ngày hiệu lực: 07/10/2021

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Quyết-dinh-1450-QĐ-TCT-2021-thanh-phan-chua-du-lieu-nghiep-vu-hoa-don-dien-tu-490526.aspx>

## Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền quản lý Nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội

**Quyết định 4324/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ: lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp, đầu tư tại Việt Nam, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam; lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý Nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội**

Ngày 01/10/2021, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định 4324/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ: lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp, đầu tư tại Việt Nam, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam; lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý Nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội.

Đối với các danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND thành phố thống nhất công bố ban hành mới 33 thủ tục hành chính, gồm: 2 thủ tục lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; 22 thủ tục lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam; 4 thủ tục lĩnh vực đầu tư theo hình thức đối tác công tư; 1 thủ tục lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; 1 thủ tục lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; 3



thủ tục lĩnh vực viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam.

Sửa đổi, bổ sung 53 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể: 49 thủ tục lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; 4 thủ tục lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Đồng thời bãi bỏ 57 thủ tục hành chính, trong đó: 24 thủ tục lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, 28 thủ tục lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam; 1 thủ tục lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; 4 thủ tục lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Ngày ban hành : 01/10/2021

- Ngày hiệu lực: 01/10/2021.

Xem chi tiết văn bản tại : <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Quyet-dinh-4324-QD-UBND-2021-cong-bo-thu-tuc-hanh-chinh-doanh-nghiep-So-Ke-hoach-Ha-Noi-490297.aspx>

